

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 07-12-2017

“V/v: Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A

- Với thành phần HĐXX xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công G.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Hồ Xuân D.

2/ Ông Phạm Bá Q

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình – Là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh L – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 04/2017/TLST-HNGĐ ngày 04/10/2017 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/11/2017, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Lan V, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 74/1/1 Đ D T, phường Đ Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định; hiện trú tại: Đội 2, thôn N C, xã N H, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

*** Bị đơn:** Anh Dương Tấn Nh, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số nhà 74/1/1 Đ D T, phường Đ Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 08/8/2017 và trong quá trình tố tụng* nguyên đơn Nguyễn Thị Lan V trình bày: Chị với anh Dương Tấn Nh tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng, đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ Đ, thị xã A ngày 16/7/2012. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 11/2013 phát sinh mâu thuẫn do anh Nh ham chơi cờ bạc, thiếu trách nhiệm với gia đình. Khi chị khuyên bảo, nhắc nhở thì vợ chồng mâu thuẫn, kinh cãi. Tháng 6/2017, mức độ mâu thuẫn vợ chồng ngày một trầm trọng

nên đã chấm dứt cuộc sống chung. Xét thấy không còn tình cảm với anh Nh, chị yêu cầu được ly hôn.

Chị với anh Nh có 01 người con chung tên Dương Nguyễn Tấn S, sinh ngày 06/12/2013 đang ở với chị. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng.

Tài sản chung vợ chồng có một chiếc xe mô tô hiện anh Nh đang sử dụng. Chị không yêu cầu tranh chấp. Ngoài ra không có tài sản gì khác.

** Tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai ngày 19/10/2017 và trong quá trình tố tụng anh Dương Tấn Nh là bị đơn trình bày:* Anh với chị Nguyễn Thị Lan V tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng, đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ Đ, thị xã A năm 2012. Vợ chồng sống hạnh phúc, đến tháng 6/2017 phát sinh mâu thuẫn do kinh tế gia đình khó khăn anh bảo chị V bán sợi dây chuyền để trang trải chi phí gia đình, nhưng chị V không chấp nhận từ đó vợ chồng xảy ra xích mích, kình cãi nhau. Chị V bỏ về nhà mẹ ở đến nay. Anh nhiều lần động viên hàn gắn hạnh phúc vợ chồng nhưng không có kết quả, anh xác định mức độ mâu thuẫn vợ chồng ngày một trầm trọng nên thống nhất ly hôn.

Về quan hệ con chung, anh thống nhất như chị V trình bày, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu chị V cấp dưỡng.

Tài sản chung anh thống nhất như chị V trình bày, anh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa các bên đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu tranh chấp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A phát biểu ý kiến:

- Theo quy định tại Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn thụ lý giải quyết yêu cầu tranh chấp ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan V và anh Dương Tấn Nh là đúng thẩm quyền, đúng theo quy định pháp luật.

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đối với vụ án từ giai đoạn thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn đề nghị HĐXX ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan V và anh Dương Tấn Nh; giao con chung Dương Nguyễn Tấn S cho chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Lan V và anh Dương Tấn Nh đăng ký kết hôn ngày 16/7/2013 tại UBND phường Đ Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định và chung sống với nhau đến tháng 6/2017 thì phát sinh mâu thuẫn nên đã tự chấm dứt cuộc sống chung đến nay. Qua hai phiên hòa giải, Tòa án đã động viên chị V, anh Nh hàn gắn hạnh phúc. Tuy nhiên, cả chị V và anh Nh thừa nhận mức độ mâu thuẫn vợ chồng ngày một trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên thống nhất thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn giữa chị V và anh Nh là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với thực trạng mâu thuẫn vợ chồng, không trái đạo đức xã hội, nên Tòa ghi nhận

[2] Về trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con sau ly hôn:

Cháu Dương Nguyễn Tấn S, sinh ngày 06/12/2013 đang ở với mẹ, là con chung giữa chị Nguyễn Thị Lan V với anh Dương Tấn Nh. Cả chị V và anh Nh đều có nguyện vọng trực tiếp nuôi cháu Sinh. Anh Dương Tấn Nh cho rằng chị Nguyễn Thị Lan V công việc bấp bênh, thu nhập không ổn định để đảm bảo việc chăm sóc, giáo dục cháu S, nên đề nghị Tòa giao cháu S cho anh nuôi. Để phản bác lại yêu cầu của anh Nh chị V đã chứng minh được hiện nay chị đang làm công cho 01 cơ sở Mỹ nghệ ở cùng địa phương, với mức thu nhập bình quân 6.000.000đ/tháng, đủ điều kiện để nuôi dưỡng con. Mặc khác tính đến nay cháu Dương Nguyễn Tấn S mới chỉ vừa tròn 04 tuổi, ở lứa tuổi này cháu D chưa tự chăm sóc bản thân và rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ để đảm bảo sự phát triển bình thường và ổn định tâm sinh lý cho cháu, nên cần thiết giao cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên chị V không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nên ghi nhận.

[3] Về tranh chấp tài sản: Chị Nguyễn Thị Lan V và anh Dương Tấn Nh không yêu cầu tranh chấp tài sản chung và quyền lợi, nghĩa vụ dân sự phát sinh trong thời kỳ hôn nhân, nên miễn xét.

Theo quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Nguyễn Thị Lan V phải chịu 300.000đ.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 55, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan V và anh Dương Tấn Nh.

2. Trách nhiệm nuôi dưỡng con chưa thành niên khi ly hôn:

Giao Dương Nguyễn Tấn Sinh (sinh ngày 06/12/2013) cho chị Nguyễn Thị Lan V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh Dương Tấn Nh vì chị Nguyễn Thị Lan V không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Chị Nguyễn Thị Lan V và anh Dương Tấn Nh không yêu cầu tranh chấp tài sản chung và quyền lợi, nghĩa vụ dân sự phát sinh trong thời kỳ hôn nhân, nên không xét

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Lan V phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002896 ngày 04/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh Bình Định.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã A;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã A;
- UBND phường Đ Đ;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Công G